TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2020/QĐST-HNGĐ	*Ninh Hải, ngày 28 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2020/TLST-HNGĐ ngày 11/6/2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

- Bị đơn: Anh Mai Hoàng D, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu Th và anh Mai Hoàng D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Mai Hoàng D có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Mai Thành Đ sinh ngày 16/7/2015. Chị Nguyễn Thị Thu Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Mai Hoàng D không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Thu Th đồng ý nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0021427 ngày 02/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu Th 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền chênh lệch.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- CCTHADS huyện N;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nghiêm